

Số: /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của Bộ Giao thông vận tải**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ Ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 của Bộ Giao thông vận tải ban hành kèm theo Quyết định số 2043/QĐ-BGTVT ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

Thông báo số 169/TB-VPCP ngày 05/5/2023 của Văn phòng Chính phủ kết luận của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ tại Phiên họp thứ tư ngày 19/4/2023;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của Bộ Giao thông vận tải.

**Điều 2.** Kinh phí thực hiện Chương trình cải cách hành chính năm 2025 của Bộ Giao thông vận tải được bố trí từ nguồn kinh phí thường xuyên của Bộ và các nguồn lực tài chính khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, các Cục trưởng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Thứ trưởng;
- Đảng ủy Bộ GTVT;
- Công đoàn cơ quan Bộ;
- Công thông tin điện tử Bộ;
- Lưu: VT, TCCB (S).

**BỘ TRƯỞNG**

**Trần Hồng Minh**

**KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025  
CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BGTVT*

*ngày tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2025 của Bộ Giao thông vận tải được xây dựng trên cơ sở cụ thể hoá các nội dung của Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021 – 2025 của Bộ Giao thông vận tải (Quyết định số 2043/QĐ-BGTVT ngày 30/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải) và các quy định có liên quan; cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

**1. Mục tiêu**

a) Cải cách thể chế

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thể chế trong lĩnh vực giao thông vận tải để phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, giải quyết tốt hơn mối quan hệ giữa Nhà nước và thị trường; hoàn thiện thể chế và các khung khổ pháp lý để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giao thông vận tải, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số.

- Tập trung ưu tiên hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

b) Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong lĩnh vực giao thông vận tải. Triển khai, thực hiện có hiệu quả phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải năm 2025 và tiếp tục đơn giản hóa, cắt giảm các thủ tục hành chính trong lĩnh vực giao thông vận tải theo chương trình của Chính phủ.

- Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Giao thông vận tải theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện, giải quyết thủ tục hành chính, tiếp tục đẩy nhanh lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ Bộ, giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- Tiếp tục số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Giao thông vận tải đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng, 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực được số hóa để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Tối thiểu 90% thủ tục hành chính giữa Bộ Giao thông vận tải với các cơ quan hành chính nhà nước khác và thủ tục hành chính trong nội bộ Bộ Giao thông vận tải được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính và sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trong lĩnh vực giao thông vận tải đạt tối thiểu 95%.

- Hoàn thành các nhiệm vụ khác được giao trong Nghị quyết của Chính phủ.

#### c) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Hoàn thành việc nghiên cứu, đề xuất mô hình tổ chức tổng thể của Bộ Giao thông vận tải phù hợp với yêu cầu, điều kiện cụ thể của Bộ trong giai đoạn mới.

- Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức thuộc Bộ.

- Hoàn thành việc sắp xếp thu gọn đầu mỗi tổ chức theo quy định.

- Đến hết năm 2025, rà soát, tổ chức sắp xếp để giảm tối thiểu bình quân 10% số lượng đơn vị sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.

#### d) Cải cách chế độ công vụ: xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành giao thông vận tải có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

#### đ) Cải cách tài chính công

- Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện hệ thống pháp luật để đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước theo hướng bảo đảm vai trò chủ đạo của ngân sách Trung ương và chủ động, tích cực của ngân sách địa phương.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất hoàn thiện hệ thống pháp luật về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự

ng nghiệp công lập. Bảo đảm đến hết năm 2025, có tối thiểu 20% đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác, có đủ điều kiện, hoàn thành việc chuyển đổi thành công ty cổ phần hoặc chuyển sang tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư.

e) Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

- Tiếp tục hoàn thiện môi trường pháp lý nhằm thống nhất hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin của ngành giao thông vận tải.

- Bảo đảm 80% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 85% hồ sơ trực tuyến toàn trình được thực hiện trực tuyến; 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến do Bộ Giao thông vận tải cung cấp được định danh và xác thực thông suốt; 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính do Bộ Giao thông vận tải cung cấp; 100% hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Giao thông vận tải được quản lý theo dõi tiến độ xử lý trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Giao thông vận tải; tối thiểu 45% thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công; 60% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Bảo đảm kết nối Hệ thống thông tin báo cáo với Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Bảo đảm tối thiểu 90% hồ sơ công việc tại Bộ Giao thông vận tải được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Bảo đảm 100% hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước thuộc Bộ Giao thông vận tải được phê duyệt cấp độ và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

- Duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2015 đối với các quy trình giải quyết công việc đã được công bố; tổng hợp báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ việc duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2015 của Bộ Giao thông vận tải theo quy định.

g) Công tác chỉ đạo điều hành: công tác chỉ đạo, điều hành khoa học, thông suốt, hoạt động hiệu lực, hiệu quả nhằm thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính bảo đảm sự hài hòa, tính tổng thể các mục tiêu cải cách hành chính nhằm xây dựng Bộ Giao thông vận tải ngày càng chuyên nghiệp, hiện đại, phát triển bền vững.

## 2. Yêu cầu

a) Nâng cao chất lượng toàn diện đối với công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Giao thông vận tải, bao gồm: cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

b) Gắn kết chặt chẽ công tác cải cách hành chính với các nhiệm vụ quản lý nhà nước; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách hành chính.

c) Nâng cao năng lực, kỹ năng làm việc đối với công chức, viên chức; nâng cao đạo đức công vụ công chức, đạo đức nghề nghiệp đối với viên chức.

d) Kế thừa và phát huy những kết quả đạt được, những bài học kinh nghiệm trong công tác cải cách hành chính trong thời gian vừa qua.

## II. NHIỆM VỤ

### 1. Cải cách thể chế

a) Xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách pháp luật về giao thông vận tải; tiếp tục thể chế hóa các quy định của Hiến pháp về quyền con người, quyền công dân; hoàn thiện thể chế gắn kết tăng trưởng kinh tế với bảo đảm phát triển bền vững ngành giao thông vận tải, thu hút đầu tư, huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho tăng trưởng, phát triển; rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách phát triển khoa học và công nghệ trong lĩnh vực giao thông vận tải; xây dựng, hoàn thiện thể chế và các khung khổ pháp lý để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giao thông vận tải, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số; từng bước hoàn thiện các văn bản pháp luật trong lĩnh vực giao thông vận tải tạo nền tảng cơ bản, đảm bảo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế.

b) Nâng cao hơn nữa chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giao thông vận tải, tăng cường tham vấn ý kiến chuyên môn của các hiệp hội, chuyên gia, nhà khoa học và tham vấn ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội trong quá trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính minh bạch, tính nhất quán, tính ổn định và tính dự đoán của pháp luật.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giao thông vận tải để phát hiện và có hướng xử lý kịp thời các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

d) Đổi mới, tổ chức triển khai có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật hàng năm của Bộ; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ

chức thi hành pháp luật, gắn kết với quá trình xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật trong lĩnh vực giao thông vận tải.

đ) Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực giao thông vận tải.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính**

a) Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định thủ tục hành chính trong lĩnh vực giao thông vận tải liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm thủ tục hành chính mới ban hành phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện.

b) Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính lĩnh vực giao thông vận tải trong quá trình thực hiện; loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.

c) Tiếp tục triển khai, thực hiện phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải trong năm 2025. Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa các quy định, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực giao thông vận tải theo chương trình của Chính phủ.

d) Thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định số 781/QĐ-BGTVT ngày 29/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Giao thông vận tải.

đ) Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành giao thông vận tải và chia sẻ, kết nối; đưa ra lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

e) Tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước đối với hoạt động kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực giao thông vận tải đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; ứng dụng tối đa các hệ thống công nghệ thông tin để đơn giản hóa, hiện đại hóa thủ tục kiểm tra, bảo đảm minh bạch thông tin; áp dụng đầy đủ, hiệu quả phương pháp kiểm tra tiên tiến, phương pháp quản lý rủi ro phù hợp với thông lệ quốc tế, Công ước/Hiệp định quốc tế mà Việt Nam đã ký kết, tham gia.

g) Triển khai và thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực trong lĩnh vực giao thông vận tải, đảm bảo 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực được số hóa.

h) Rà soát, thống kê công bố và đơn giản hóa các thủ tục hành chính giữa Bộ với các cơ quan hành chính nhà nước khác và thủ tục hành chính trong nội bộ Bộ.

i) Tổ chức khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp hàng năm.

k) Thường xuyên, kịp thời công bố, cập nhật, công khai thủ tục hành chính trong lĩnh vực giao thông vận tải theo đúng quy định, duy trì cập nhật thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

l) Tăng cường đối thoại, lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp trong xây dựng, ban hành, sửa đổi các quy định thủ tục hành chính lĩnh vực giao thông vận tải.

m) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

a) Tham gia xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước:

- Nghiên cứu, đề xuất mô hình, cơ cấu tổ chức Chính phủ trong bối cảnh đẩy mạnh phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số và chủ động tham gia, thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Rà soát, xác định rõ nhiệm vụ của các cơ quan hành chính phải thực hiện, những công việc cần phân cấp cho địa phương, cấp dưới thực hiện; công việc cần chuyên giao cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm; trên cơ sở đó thiết kế, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính phù hợp.

- Nghiên cứu làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn, phạm vi quản lý để thực hiện kiện toàn, sắp xếp cơ cấu tổ chức, tinh gọn bộ máy bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

b) Tổ chức sắp xếp, kiện toàn các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ: tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị, giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

c) Đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động để tinh gọn đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải và trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập:

- Trên cơ sở rà soát, đánh giá tình hình thực tế và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, lập quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực giao thông vận tải, trình Thủ tướng Chính phủ.

- Chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện sang công ty cổ phần theo quy định pháp luật.

- Nghiên cứu, ban hành các biện pháp đổi mới phương thức quản lý, tổ chức và hoạt động để nâng cao năng lực quản trị; căn cứ điều kiện thực tiễn nghiên cứu thí điểm việc thi tuyển, thuê giám đốc điều hành tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

d) Tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn với quyền hạn và trách nhiệm; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ:

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc trình cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp quản lý giữa Trung ương và địa phương.

- Có cơ chế, chính sách kiểm soát quyền lực chặt chẽ, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ phân cấp. Triển khai các biện pháp theo dõi, kiểm tra, giám sát hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp.

đ) Nghiên cứu ứng dụng mạnh mẽ các tiên bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin để triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

#### **4. Cải cách chế độ công vụ**

a) Tiếp tục tham gia nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức, bảo đảm đồng bộ với các quy định của Đảng về công tác cán bộ nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Giao thông vận tải có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

b) Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức theo thẩm quyền; nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức:

- Ban hành quy định về tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan, đơn vị; quy định cụ thể tiêu chuẩn, điều kiện, chính sách để giảm tỉ lệ người phục vụ trong từng cơ quan, nhất là khối văn phòng theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ và quy định pháp luật; xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành.

- Tham gia xây dựng, ban hành các quy định thực hiện thống nhất việc kiểm định chất lượng đầu vào công chức, làm cơ sở để lựa chọn, tuyển dụng theo yêu



cầu, nhiệm vụ; tăng cường phân cấp kiểm định theo lĩnh vực đặc thù và theo vùng, khu vực; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức.

c) Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

d) Tiếp tục nghiên cứu triển khai có hiệu quả việc thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp vụ, phòng và tương đương.

đ) Nghiên cứu, đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.

e) Phối hợp xây dựng, hoàn thiện và tổ chức triển khai các văn bản pháp luật quy định về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức theo lộ trình cải cách chính sách tiền lương; quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng trong các doanh nghiệp nhà nước; xác định tiền lương đối với sản phẩm, dịch vụ công ích.

g) Phối hợp sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về quản lý, sử dụng theo thẩm quyền và thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi hoạt động theo hướng đẩy mạnh tự chủ.

h) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác quản lý cán bộ; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những người có sai phạm, kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu.

i) Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm. Tham gia rà soát, sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức và yêu cầu của vị trí việc làm, bảo đảm không trùng lặp, tiết kiệm, hiệu quả và rà soát, cắt giảm các chứng chỉ bồi dưỡng không cần thiết.

k) Triển khai có hiệu quả Chiến lược quốc gia về thu hút và trọng dụng nhân tài giai đoạn 2021 – 2030 nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài trong quản lý, quản trị nhà nước, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của ngành giao thông vận tải.

## **5. Cải cách tài chính công**

a) Nghiên cứu, đề xuất cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về tài chính, tài sản, nhất là Luật ngân sách nhà nước và các văn

bản có liên quan để đổi mới việc quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước, thực hiện khoán kinh phí quản lý hành chính tại các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc Bộ. Phối hợp kịp thời với Bộ Tài chính trong việc ban hành, điều chỉnh phí, lệ phí trong lĩnh vực giao thông.

b) Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đã được phê duyệt tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Triển khai thực hiện cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa.

d) Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, đổi mới cơ chế quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp.

## **6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số**

a) Tiếp tục hoàn thiện môi trường pháp lý nhằm thống nhất hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng của ngành giao thông vận tải.

b) Ứng dụng công nghệ số trong cung cấp dịch vụ phục vụ người dân và doanh nghiệp; thông tin người dân, doanh nghiệp đã được số hóa, lưu trữ, không phải cung cấp lại; tăng cường họp theo hình thức trực tuyến, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy.

c) Hoàn thành xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung của Bộ và cơ sở dữ liệu chuyên ngành các lĩnh vực quản lý trong ngành giao thông vận tải, triển khai các công nghệ số đáp ứng mục tiêu quản lý nhà nước dựa trên dữ liệu.

d) Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin, phục vụ chuyển đổi số của Bộ Giao thông vận tải.

đ) Duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2015 đối với các quy trình giải quyết công việc đã được công bố; tổng hợp báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ việc duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2015 của Bộ Giao thông vận tải theo quy định.

## **7. Công tác chỉ đạo điều hành**

a) Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính bảo đảm: khoa học, thông suốt, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của từng nội dung cải cách hành chính bảo đảm chất lượng và tiến độ; xử lý công việc của cơ quan hành chính các cấp trên môi trường số, khuyến khích đẩy mạnh việc tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

b) Tăng cường tập trung và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tài chính phục vụ chương trình, kế hoạch cải cách hành chính.

c) Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính, các chương trình hoạt động cải cách hành chính được tuyên truyền bằng nhiều hình thức.

d) Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cải cách hành chính theo chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

đ) Tổ chức phong trào thi đua chuyên đề cách hành chính năm 2025 của Bộ Giao thông vận tải; sơ kết, tổng kết phong trào thi đua.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ có trách nhiệm:

1. Tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của Bộ theo các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

2. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu, đề xuất với Bộ trưởng các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện thành công kế hoạch cải cách hành chính theo từng lĩnh vực được phân công gửi về Vụ Tổ chức cán bộ để tổng hợp chung.

3. Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo theo quy định và kiến nghị với Bộ trưởng về các biện pháp cần thiết để bảo đảm Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 được thực hiện hiệu quả và đồng bộ./.

**Phụ lục**  
**TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025 CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-GTVT ngày tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đầu mối chủ trì	Đầu mối phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>I. CẢI CÁCH THỂ CHẾ</b>							
1.	Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thể chế trong lĩnh vực giao thông vận tải để phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, giải quyết tốt hơn mối quan hệ giữa Nhà nước và thị trường; hoàn thiện thể chế và các khung khổ pháp lý để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giao thông vận tải, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số.	Xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách pháp luật về giao thông vận tải; tiếp tục thể chế hóa các quy định của Hiến pháp về quyền con người, quyền công dân; hoàn thiện thể chế gắn kết tăng trưởng kinh tế với bảo đảm phát triển bền vững ngành giao thông vận tải, thu hút đầu tư, huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho tăng trưởng, phát triển; hoàn thiện thể chế về thu hút đầu tư, huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội trong lĩnh vực giao thông vận tải; rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách phát triển khoa học và công nghệ trong lĩnh vực giao thông vận tải; xây dựng, hoàn thiện thể chế và các khung khổ pháp lý để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giao thông vận tải, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số; từng bước hoàn thiện các văn bản pháp luật trong lĩnh vực giao thông vận tải tạo nền tảng cơ bản, đảm bảo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế.	Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình xây dựng VBQPPL hàng năm của Bộ. Đồng thời, thường xuyên cập nhật chương trình đảm bảo thống nhất với chương trình xây dựng VBQPPL hàng năm của Quốc hội, Chính phủ.  Tiếp tục triển khai thực hiện xây dựng Dự án Luật Đường sắt (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn theo chỉ đạo và theo chương trình công tác của Quốc hội, của Chính phủ	Quyết định, Công văn, báo cáo	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025
				Luật Đường sắt (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025
2.	Tập trung ưu tiên hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện	a) Nâng cao hơn nữa chất lượng xây dựng VBQPPL trong lĩnh vực giao thông vận tải, tăng cường tham vấn ý kiến chuyên	Xây dựng các văn bản để đơn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị liên quan để	Công văn, báo cáo	Vụ Pháp chế chủ trì, tổng hợp và	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đầu mối chủ trì	Đầu mối phối hợp	Thời gian thực hiện
	tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.	môn của các hiệp hội, chuyên gia, nhà khoa học và tham vấn ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội trong quá trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính minh bạch, tính nhất quán, tính ổn định và tính dự đoán của pháp luật.	nâng cao chất lượng xây dựng VBQPPL trong lĩnh vực giao thông vận tải; tăng cường sự phối hợp của các cơ quan trong quá trình tiếp thu, chỉnh lý các VBQPPL; tham vấn ý kiến chuyên môn của các hiệp hội, chuyên gia, nhà khoa học và tham vấn ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội trong quá trình xây dựng và ban hành VBQPPL, bảo đảm tính minh bạch, tính nhất quán, tính ổn định và dự đoán được của pháp luật.		các cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo, tham mưu trình văn bản		
		b) Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát VBQPPL trong lĩnh vực giao thông vận tải để phát hiện và có hướng xử lý kịp thời các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.	Xây dựng kế hoạch, văn bản triển khai, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan đơn vị kiểm tra, xử lý VBQPPL.	Quyết định, công văn	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025
			Thực hiện tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền VBQPPL.	Báo cáo kết quả kiểm tra	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025
			Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch rà soát VBQPPL hằng năm của Bộ.	Quyết định, công văn	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025
			Thực hiện rà soát để xác định các văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần để đưa vào danh mục công bố theo quy định; tăng cường rà soát các VBQPPL nhằm phát hiện những mâu thuẫn, chồng chéo để sửa	Quyết định, công văn	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đầu mối chủ trì	Đầu mối phối hợp	Thời gian thực hiện
			đổi, bổ sung kịp thời các VBQPPL.				
			Theo dõi và tổng hợp công tác rà soát, kiểm tra VBQPPL trong lĩnh vực giao thông vận tải hàng năm.	Báo cáo, công văn	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025
		c) Đổi mới, tổ chức triển khai có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật hàng năm của Bộ; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật, gắn kết với quá trình xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật trong lĩnh vực giao thông vận tải.	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật hằng năm của Bộ.	Quyết định	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025
			Theo dõi và tổng hợp việc thực hiện pháp luật, tổng kết thực tiễn thi hành pháp luật trong ngành giao thông vận tải.	Báo cáo, Công văn	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025
			Kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật, gắn kết với quá trình xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật trong lĩnh vực giao thông vận tải.	Báo cáo, Công văn	Các Vụ, Cục thuộc Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025
		d) Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực giao thông vận tải.	Xây dựng kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật hàng năm của Bộ.	Quyết định	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025
			Theo dõi và tổng hợp về công tác phổ biến giáo dục pháp luật trong ngành giao thông vận tải hàng năm.	Báo cáo Công văn	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025
<b>II. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>							
3.	Tiếp tục đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong lĩnh vực giao thông vận tải. Triển khai, thực hiện có hiệu quả phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy	a) Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định thủ tục hành chính trong lĩnh vực giao thông vận tải liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm thủ tục hành chính mới ban hành phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện.	Tham gia góp ý, thẩm định, rà soát lần cuối đối với VBQPPL có quy định về thủ tục hành chính; rà soát, đánh giá tác động, tính toán chi phí tuân thủ.	Công văn, các biểu mẫu rà soát, đánh giá tác động, tính toán chi phí tuân thủ.	Văn phòng Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đầu mối chủ trì	Đầu mối phối hợp	Thời gian thực hiện
	định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải năm 2025 và tiếp tục đơn giản hóa, cắt giảm các thủ tục hành chính trong lĩnh vực giao thông vận tải theo chương trình của Chính phủ.	<p>b) Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính lĩnh vực giao thông vận tải trong quá trình thực hiện; loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.</p> <p>c) Tiếp tục triển khai, thực hiện phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải năm 2025.</p>	<p>Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính hàng năm.</p> <p>Sửa đổi, bổ sung các VBQPPL theo Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa của Thủ tướng Chính phủ.</p>	<p>Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính hàng năm.</p> <p>Các văn VBQPPL được sửa đổi, bổ sung</p>	Văn phòng Bộ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm theo Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính hàng năm của Bộ
4.	Thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Giao thông vận tải theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.	Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định số 781/QĐ-BGTVT ngày 29/4/2021 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Giao thông vận tải.	Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 781/QĐ-BGTVT ngày 29/4/2021.	Theo Quyết định số 781/QĐ-BGTVT ngày 29/4/2021.	Văn phòng Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin, các Cục thuộc Bộ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2025
5.	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện, giải quyết thủ tục hành chính, tiếp tục đẩy nhanh lộ trình cung cấp dịch vụ công trực	- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành giao thông vận tải và chia sẻ, kết nối; đưa ra lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến.	<p>- Xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành giao thông vận tải và chia sẻ, kết nối.</p> <p>- Xây dựng, ban hành và thực hiện kế hoạch cung</p>	Các CSDL về thủ tục hành chính, Quyết định	Trung tâm Công nghệ thông tin	Văn phòng Bộ, Vụ Pháp chế, các cơ quan, đơn	Năm 2025

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đầu mối chủ trì	Đầu mối phối hợp	Thời gian thực hiện
	tuyên, đảm bảo tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ Bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.	- Tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước đối với hoạt động kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực giao thông vận tải đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; ứng dụng tối đa các hệ thống công nghệ thông tin để đơn giản hóa, hiện đại hóa thủ tục kiểm tra, bảo đảm minh bạch thông tin; áp dụng đầy đủ, hiệu quả phương pháp kiểm tra tiên tiến, phương pháp quản lý rủi ro phù hợp với thông lệ quốc tế, Công ước/Hiệp định quốc tế mà Việt Nam đã ký kết, tham gia.	cấp dịch vụ công trực tuyến.			vị có liên quan	
6.	Tiếp tục số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Giao thông vận tải đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng đến hết năm 2025 đạt 100% để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.	Hoàn thành số hóa 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực trong lĩnh vực giao thông vận tải.	- Rà soát, thống kê kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực trong lĩnh vực giao thông vận tải, xác định danh mục kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực được thực hiện số hóa trong năm 2025. - Xây dựng, nâng cấp hệ thống thông tin phục vụ triển khai công tác số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính. - Kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.	Kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa	Văn phòng Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin, các Cục trực thuộc Bộ, các Vụ có thủ tục hành chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025
7.	Bảo đảm tối thiểu 90% thủ tục hành chính giữa Bộ với các cơ quan hành chính nhà nước khác và thủ tục hành chính trong nội bộ Bộ được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.	Rà soát, công bố, công khai TTHC nội bộ kịp thời theo quy định.	Công bố, công khai và cập nhật các thủ tục hành chính nội bộ.	Quyết định, công văn, báo cáo	Văn phòng Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025



TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đầu mối chủ trì	Đầu mối phối hợp	Thời gian thực hiện
8.	Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính và sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trong lĩnh vực giao thông vận tải đạt tối thiểu 95%.	Tổ chức khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp hàng năm.	Tổ chức khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp hàng năm.	Kế hoạch, văn bản, báo cáo	Văn phòng Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
9.	Hoàn thành các nhiệm vụ khác được giao trong Nghị quyết của Chính phủ.	a) Thường xuyên, kịp thời công bố, cập nhật, công khai thủ tục hành chính trong lĩnh vực giao thông vận tải theo đúng quy định, duy trì cập nhật thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Thống kê, công bố, cập nhật và công khai thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Ban hành các quyết định công bố thủ tục hành chính, cập nhật, công khai các thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; niêm yết, công khai thủ tục hành chính tại trụ sở các cơ quan, đơn vị trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính.	Quyết định	Văn phòng Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên.
		b) Tăng cường đối thoại, lắng ý kiến người dân, doanh nghiệp trong xây dựng, ban hành, sửa đổi các quy định thủ tục hành chính lĩnh vực giao thông vận tải.	Thực hiện đa dạng các hình thức lắng ý kiến góp ý của người dân, doanh nghiệp đối với các quy định về thủ tục hành chính trong quá trình xây dựng VBQPPL.	Văn bản tổng hợp, giải trình.	Văn phòng Bộ chủ trì tổng hợp; các cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo, trình dự thảo VBQPPL.	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
		c) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.	Tiếp nhận, phân loại, xử lý các phản ánh kiến nghị.	Văn bản trả lời	Văn phòng Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
<b>III.</b>	<b>CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC</b>						
10.	- Hoàn thành việc nghiên cứu, đề xuất mô hình tổ chức tổng thể của Bộ Giao thông vận tải phù hợp với yêu cầu, điều kiện cụ thể của Bộ trong giai đoạn	a) Tham gia xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước: - Nghiên cứu, đề xuất mô hình, cơ cấu tổ chức Chính phủ trong bối cảnh đẩy mạnh phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ	Phối hợp với các bộ, ngành và các cơ quan liên quan xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.	Văn bản tham gia, góp ý.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, tổ chức liên quan	Thường xuyên

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đầu mối chủ trì	Đầu mối phối hợp	Thời gian thực hiện
	<p>mới.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức thuộc Bộ.</li> <li>- Hoàn thành việc sắp xếp thu gọn đầu mối tổ chức theo quy định.</li> <li>- Đến hết năm 2025, rà soát, tổ chức sắp xếp để giảm tối thiểu bình quân 10% số lượng đơn vị sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.</li> </ul>	<p>số và chủ động tham gia, thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát, xác định rõ nhiệm vụ của các cơ quan hành chính phải thực hiện, những công việc cần phân cấp cho địa phương, cấp dưới thực hiện; công việc cần chuyên giao cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm; trên cơ sở đó thiết kế, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính phù hợp.</li> <li>- Nghiên cứu làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn, phạm vi quản lý để thực hiện kiện toàn, sắp xếp cơ cấu tổ chức, tinh gọn bộ máy bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả.</li> </ul> <p>b) Tổ chức sắp xếp, kiện toàn các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ: tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị, giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Đăng kiểm Việt Nam.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành và địa phương liên quan tổ chức bàn giao các cơ sở y tế thuộc Cục Y tế GTVT về địa phương quản lý theo quy định tại Quyết định số 1922/QĐ-TTg ngày 25/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ.</li> <li>- Tiếp tục triển khai thực hiện và rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị theo Quyết định số 599/QĐ-BGTVT ngày 27/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ và các quy định có liên quan nhằm giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc</li> </ul>	<p>Tờ trình, Quyết định tổ chức sắp xếp tổ chức, bộ máy</p>	<p>Vụ Tổ chức cán bộ</p>	<p>Các cơ quan, tổ chức liên quan</p>	<p>Năm 2025</p>

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đầu mối chủ trì	Đầu mối phối hợp	Thời gian thực hiện
			phục triệt để sự trùng lắp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ. - Tinh giản biên chế và số lượng người làm việc tại các cơ quan, đơn vị theo quy định.				
		c) Đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động đề tinh gọn đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải và trùng lắp về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập. Trên cơ sở rà soát, đánh giá tình hình thực tế và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, lập quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực GTVT, trình Thủ tướng Chính phủ.	Nghiên cứu, lập quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực GTVT theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.	Các văn bản tham gia, góp ý và triển khai thực hiện; hồ sơ quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực GTVT	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025
			Chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện sang công ty cổ phần theo quy định pháp luật.	Chuyển đổi đơn vị sự nghiệp đủ điều kiện theo quy định	Vụ Quản lý doanh nghiệp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025
			Nghiên cứu, ban hành các biện pháp đổi mới phương thức quản lý, tổ chức và hoạt động để nâng cao năng lực quản trị; căn cứ điều kiện thực tiễn nghiên cứu thí điểm việc thi tuyển, thuê giám đốc điều hành tại các đơn vị sự nghiệp công lập.	Quyết định ban hành, đề án thi tuyển, hợp đồng.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đầu mối chủ trì	Đầu mối phối hợp	Thời gian thực hiện
		<p>d) Tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn với quyền hạn và trách nhiệm; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ.</p>	<p>- Các cơ quan, tổ chức theo chức năng, nhiệm vụ, tham mưu về các nội dung phân cấp, phân quyền, khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ.</p> <p>- Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc trình cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp quản lý giữa Trung ương và địa phương.</p> <p>- Có cơ chế, chính sách kiểm soát quyền lực chặt chẽ, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ phân cấp. Triển khai các biện pháp theo dõi, kiểm tra, giám sát hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp.</p>	<p>Văn bản hướng dẫn, phân cấp, khuyến khích sự năng động, sáng tạo của các cơ quan, đơn vị.</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị theo chức năng nhiệm vụ được giao</p>	<p>Vụ Tổ chức cán bộ và các cơ quan, đơn vị liên quan</p>	<p>Năm 2025</p>
		<p>đ) Nghiên cứu ứng dụng mạnh mẽ các tiên bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin để triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị.</p>	<p>Nghiên cứu để đưa các tiên bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin để triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị.</p>	<p>Phương pháp mới giúp nâng cao hiệu quả làm việc.</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị; Vụ Khoa học - Công nghệ và Môi trường, Trung tâm Công nghệ thông tin chủ trì tổng hợp theo</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị liên quan</p>	<p>Năm 2025</p>

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đầu mối chủ trì	Đầu mối phối hợp	Thời gian thực hiện
					chức năng, nhiệm vụ		
<b>IV. CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ</b>							
11.	Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành giao thông vận tải có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.	<p>a) Tiếp tục tham gia, phối hợp nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hoặc ban hành mới các VBQPPL về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức, bảo đảm đồng bộ với các quy định của Đảng về công tác cán bộ nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Giao thông vận tải có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới.</p> <p>b) Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức theo thẩm quyền; nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức.</p>	<p>- Tham gia ý kiến đối với các quy định về cán bộ, công chức, viên chức.</p> <p>- Có các văn bản hướng dẫn trên cơ sở các quy định của Đảng và nhà nước.</p>	Các quyết định, văn bản góp ý, hướng dẫn.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Thường xuyên
			<p>- Ban hành quy định về tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan, đơn vị; quy định cụ thể tiêu chuẩn, điều kiện, chính sách để giảm tỉ lệ người phục vụ trong từng cơ quan, nhất là khối văn phòng theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ và quy định pháp luật; xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành.</p> <p>- Tham gia xây dựng, ban hành các quy định thực hiện thống nhất việc kiểm định chất lượng đầu vào công chức, làm cơ sở để lựa chọn, tuyển dụng theo</p>	Các thông tư quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành, các quyết định, văn bản hướng dẫn, góp ý.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Thường xuyên

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đầu mối chủ trì	Đầu mối phối hợp	Thời gian thực hiện
			yêu cầu, nhiệm vụ; tăng cường phân cấp kiểm định theo lĩnh vực đặc thù và theo vùng, khu vực; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức.				
		c) Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.	Thường xuyên rà soát, phê duyệt vị trí việc làm theo thẩm quyền đối với các cơ quan, đơn vị liên quan bảo đảm bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao về chất lượng, hợp lý về cơ cấu.	Các quyết định phê duyệt, văn bản hướng dẫn	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Thường xuyên
		d) Tiếp tục nghiên cứu triển khai có hiệu quả việc thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp vụ, phòng và tương đương.	Nghiên cứu, triển khai thực hiện thi tuyển cạnh tranh để lựa chọn, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp phòng và tương đương để lựa chọn được cán bộ có năng lực ngang tầm nhiệm vụ trở lên.	Tổ chức các kỳ thi tuyển	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Thường xuyên
		đ) Nghiên cứu, đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.	Trên cơ sở quy định hiện hành, nghiên cứu, đổi mới phương pháp đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức theo quy định và phù hợp với vị trí việc làm.	Quyết định đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Thường xuyên
		e) Phối hợp xây dựng, hoàn thiện và tổ chức triển khai các văn bản pháp luật quy định về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức theo lộ trình cải cách chính sách tiền lương; quản lý lao	Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, hoàn thiện và tổ chức triển khai các văn bản pháp luật quy định về tiền lương; quản lý	Các văn bản góp ý, quy định, hướng dẫn	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Thường xuyên

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đầu mối chủ trì	Đầu mối phối hợp	Thời gian thực hiện
		động, tiền lương, tiền thưởng trong các doanh nghiệp nhà nước; xác định tiền lương đối với sản phẩm, dịch vụ công ích.	lao động, tiền lương, tiền thưởng theo thẩm quyền.				
		g) Phối hợp sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về quản lý, sử dụng theo thẩm quyền và thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi hoạt động theo hướng đẩy mạnh tự chủ.	Thực hiện và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị các quy định về quản lý, sử dụng viên chức theo thẩm quyền; thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi hoạt động theo hướng tự chủ.	Các văn bản góp ý, hướng dẫn.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Thường xuyên
		h) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác quản lý cán bộ; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những người có sai phạm, kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiêm túc thực hiện cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện nhiệm vụ công vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị và công chức;</li> <li>- Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những người có sai phạm;</li> <li>- Nâng cao trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;</li> <li>- Tăng cường thực hiện các quyết định, kế hoạch nâng cao văn hóa công vụ, công chức của Bộ;</li> <li>- Phát động các phong trào thi đua thực hiện tốt nhiệm vụ công vụ, công chức,</li> </ul>	Các cuộc thanh tra, kiểm tra công vụ, xử lý nghiêm các sai phạm; phát động các phong trào thi đua.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Thường xuyên

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đầu mối chủ trì	Đầu mối phối hợp	Thời gian thực hiện
			viên chức và người lao động.				
		i) Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm. Tham gia và thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và yêu cầu của vị trí việc làm theo thẩm quyền, bảo đảm không trùng lặp, tiết kiệm, hiệu quả và rà soát, cắt giảm các chứng chỉ bồi dưỡng không cần thiết.	Nghiên cứu để đưa ra các đổi mới, sáng tạo trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, đúng vị trí việc làm.	Các sáng kiến, chương trình, các khóa đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, các văn bản góp ý theo thẩm quyền	Vụ Tổ chức cán bộ	Trưởng Cán bộ Quản lý Giao thông vận tải, các cơ quan, đơn vị liên quan.	Thường xuyên
		k) Triển khai có hiệu quả Chiến lược quốc gia về thu hút và trọng dụng nhân tài giai đoạn 2021 – 2030 nhằm tạo chuyên biến mạnh mẽ trong phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài trong quản lý, quản trị nhà nước, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của ngành giao thông vận tải.	Tích cực triển khai Chiến lược quốc gia về thu hút và trọng dụng nhân tài giai đoạn 2021 – 2030; tạo điều kiện để phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài trong quản lý, quản trị nhà nước, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của ngành giao thông vận tải.	Các văn bản triển khai thực hiện, thu hút được các cán bộ, công chức, viên chức có năng lực	Vụ Tổ chức cán bộ	Các Cục trực thuộc Bộ và các cơ quan, đơn vị liên quan.	Thường xuyên
<b>V</b>	<b>CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG</b>						
12	- Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện hệ thống pháp luật để đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước theo hướng bảo đảm vai trò chủ đạo của ngân sách Trung ương và chủ động, tích cực của ngân sách địa phương. - Tiếp tục rà soát, đề xuất	a) Nghiên cứu, đề xuất cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các VBQPPL về tài chính, tài sản, nhất là Luật ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan để đổi mới việc quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước, thực hiện khoán kinh phí quản lý hành chính tại các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc Bộ. Phối hợp kịp thời với Bộ Tài chính trong việc ban hành, điều chỉnh phí, lệ phí trong lĩnh vực giao thông.	Triển khai nghiên cứu, đề xuất và thực hiện theo Luật ngân sách nhà nước, Luật phí, lệ phí, Luật quản lý, sử dụng tài sản công các văn bản hướng dẫn của cấp thẩm quyền.	Các văn bản đề xuất; các VBQPPL ban hành theo thẩm quyền	Vụ Tài chính chủ trì tổng hợp, Vụ Kế hoạch – Đầu tư, Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm



TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đầu mối chủ trì	Đầu mối phối hợp	Thời gian thực hiện
	hoàn thiện hệ thống pháp luật về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập. Bảo đảm đến hết năm 2025, có tối thiểu 20% đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên;	b) Triển khai thực hiện cơ chế tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập.	Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo quyết định được cấp có thẩm quyền phê duyệt. - Sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước (nếu có).	- Báo cáo thực hiện cơ chế tự chủ; - Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước (nếu có)	Vụ Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
	100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác, có đủ điều kiện, hoàn thành việc chuyển đổi thành công ty cổ phần hoặc chuyên sang tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư.	c) Triển khai thực hiện cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa.	Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách tạo điều kiện đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, nhất là y tế, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ,...	Các văn bản đề xuất; các quyết định phân loại mức độ tự chủ.	Vụ Tài chính chủ trì tổng hợp, Vụ Khoa học – Công nghệ và Môi trường, Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
			Chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập sang mô hình tự chủ hoàn toàn cả về chi đầu tư, chi thường xuyên khi đáp ứng điều kiện.	Các văn bản đề xuất; các quyết định phân loại mức độ tự chủ.	Vụ Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
		d) Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước và đổi mới cơ chế quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp. Đổi mới và nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp nhà nước.	- Thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước và đổi mới cơ chế quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp. - Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách phục vụ quá trình cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước; đề xuất xây dựng, ban hành các cơ	Các đề án, văn bản, các quyết định.	Vụ Quản lý doanh nghiệp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đầu mối chủ trì	Đầu mối phối hợp	Thời gian thực hiện
			chế, chính sách thúc đẩy, đổi mới và nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp nhà nước.				
<b>VI</b>	<b>XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ, CHÍNH PHỦ SỐ</b>						
13.	<p>- Tiếp tục hoàn thiện môi trường pháp lý nhằm thống nhất hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin của ngành giao thông vận tải.</p> <p>- Bảo đảm 80% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 85% hồ sơ trực tuyến toàn trình được thực hiện trực tuyến; 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến do Bộ GTVT cung cấp được định danh và xác thực thông suốt; 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính do Bộ GTVT cung cấp; 100% hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ GTVT được quản lý theo dõi tiến độ xử lý trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ GTVT; Tối thiểu</p>	a) Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức của lãnh đạo, cán bộ, người dân và doanh nghiệp về chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số trong ngành giao thông vận tải.	Tổ chức hội nghị, hội thảo, các lớp tập huấn về Chính phủ điện tử, chuyển đổi số ngành giao thông vận tải	Các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn; tin, bài viết tuyên truyền	Trung tâm Công nghệ thông tin, Báo Giao thông, Tạp chí Giao thông vận tải, các đơn vị thuộc Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025
b) Ứng dụng công nghệ số trong cung cấp dịch vụ phục vụ người dân và doanh nghiệp; thông tin người dân, doanh nghiệp đã được số hóa, lưu trữ, không phải cung cấp lại; tăng cường hợp theo hình thức trực tuyến, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy.		Nâng cấp, duy trì hệ thống dịch vụ công trực tuyến Bộ Giao thông vận tải.	Hệ thống dịch vụ công trực tuyến Bộ Giao thông vận tải	Trung tâm Công nghệ thông tin	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025	
		Duy trì hệ thống hội nghị truyền hình Bộ GTVT hoạt động ổn định, thông suốt	Hệ thống hội nghị truyền hình Bộ GTVT	Trung tâm Công nghệ thông tin	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025	
c) Hoàn thành xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung của Bộ và cơ sở dữ liệu chuyên ngành các lĩnh vực quản lý trong ngành giao thông vận tải, triển khai các công nghệ số đáp ứng mục tiêu quản lý nhà nước dựa trên dữ liệu.		Nâng cấp, mở rộng hạ tầng công nghệ thông tin.	Hạ tầng công nghệ thông tin	Trung tâm công nghệ thông tin	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025	
		Hoàn thiện nền tảng công nghệ số và các dịch vụ tích hợp, chia sẻ dùng chung.	Nền tảng công nghệ số và các dịch vụ tích hợp,	Trung tâm công nghệ thông tin	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đầu mối chủ trì	Đầu mối phối hợp	Thời gian thực hiện
	45% thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công; 60% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. - Bảo đảm kết nối Hệ thống thông tin báo cáo với Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.			chia sẻ dùng chung			
	- Bảo đảm kết nối Hệ thống thông tin báo cáo với Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. - Bảo đảm tối thiểu 90% hồ sơ công việc tại Bộ Giao thông vận tải được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).	d) Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin, phục vụ chuyển đổi số của Bộ Giao thông vận tải.	Xây dựng các bộ cơ sở dữ liệu nền tảng dùng chung của Bộ, gồm: kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện, người điều khiển phương tiện và doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực giao thông vận tải.	Cơ sở dữ liệu dùng chung Bộ Giao thông vận tải	Trung tâm Công nghệ thông tin, các Cục trực thuộc Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025
	- 100% hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước thuộc Bộ GTVT được phê duyệt cấp độ và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ. - Duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2015 đối với các quy trình giải quyết công việc đã được công bố; tổng hợp báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ việc duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu	đ) Duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2015 đối với các quy trình giải quyết công việc đã được công bố; tổng hợp báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ việc duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2015 của Bộ Giao thông vận tải theo quy định.	Phấn đấu 100% các hệ thống thông tin của Bộ Giao thông vận tải được bảo vệ 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ.	Các Hệ thống thông tin của Bộ Giao thông vận tải được bảo vệ 4 lớp	Trung tâm Công nghệ thông tin	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025
	- 100% hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước thuộc Bộ GTVT được phê duyệt cấp độ và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ. - Duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2015 đối với các quy trình giải quyết công việc đã được công bố; tổng hợp báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ việc duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu	đ) Duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2015 đối với các quy trình giải quyết công việc đã được công bố; tổng hợp báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ việc duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2015 của Bộ Giao thông vận tải theo quy định.	Thường xuyên, kiểm tra, rà soát, cập nhật, cải tiến và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan, đơn vị bảo đảm quy định và hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Quyết định, văn bản hướng dẫn	Các cơ quan, đơn vị; Vụ Khoa học – Công nghệ và Môi trường đơn đốc, tổng hợp báo cáo	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022-2025

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đầu mối chủ trì	Đầu mối phối hợp	Thời gian thực hiện
	chuẩn ISO 9001:2015 của Bộ Giao thông vận tải theo quy định.						
<b>VII CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH</b>							
14.	Công tác chỉ đạo, điều hành khoa học, thông suốt, hoạt động hiệu lực, hiệu quả nhằm thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính bảo đảm sự hài hòa, tính tổng thể các mục tiêu cải cách hành chính nhằm xây dựng Bộ Giao thông vận tải ngày càng chuyên nghiệp, hiện đại, phát triển bền vững.	<p>a) Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính:</p> <p>(1) Bảo đảm khoa học, thông suốt, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của từng nội dung cải cách hành chính bảo đảm chất lượng và tiến độ.</p>	<p>- Tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 của Bộ; xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách hành chính năm.</p> <p>- Định kỳ, hoặc bất thường tổ chức họp Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Bộ để kiểm điểm những công việc đã thực hiện và đề ra kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể công tác cải cách hành chính;</p> <p>- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các Cục trực thuộc, các cơ quan, đơn vị theo quy định.</p>	Kế hoạch, văn bản chỉ đạo điều hành, các cuộc kiểm tra công tác cải cách hành chính	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
		(2) Xử lý công việc của cơ quan hành chính các cấp trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.	Thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc trên môi trường số, tổ chức các cuộc họp, hội nghị trực tuyến.	Các văn bản chỉ đạo, điều hành điện tử, các cuộc họp, hội nghị trực tuyến	Văn phòng Bộ	Trung tâm Công nghệ thông tin và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đầu mối chủ trì	Đầu mối phối hợp	Thời gian thực hiện
		b) Tăng cường tập trung nguồn lực, tài chính và sử dụng hiệu quả phục vụ chương trình, kế hoạch cải cách hành chính.	Xây dựng kế hoạch và lập dự toán ngân sách thực hiện cải cách hành chính hàng năm của Bộ Giao thông vận tải báo cáo Bộ và gửi Bộ Nội vụ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp, cân đối ngân sách Trung ương trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chung trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ Giao thông vận tải.	Các Kế hoạch, báo cáo, văn bản gửi các cơ quan, đơn vị liên quan	Vụ Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
		c) Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính, các chương trình hoạt động cải cách hành chính được tuyên truyền bằng nhiều hình thức.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đăng tải đầy đủ các thông tin, bài viết, công văn, kế hoạch, chương trình... liên quan đến cải cách hành chính trên Cổng thông tin điện tử của Bộ và Website của các đơn vị, các báo, tạp chí của ngành và trên các phương tiện thông tin truyền thông đại chúng.</li> <li>- Tổ chức tập huấn, hội nghị, hội thảo, cuộc thi, sân khấu hóa, chuyên đề đối thoại với các tổ chức, cá nhân về công tác cải cách hành chính, chính sách pháp luật về giao thông vận tải.</li> </ul>	Các Chương trình, kế hoạch, thông tin, bài viết, công văn, các buổi tập huấn, hội nghị, hội thảo, đối thoại.	Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì tổng hợp; Văn phòng Bộ, các Cục, Trung tâm Công nghệ thông tin, Trường Cán bộ quản lý GTVT, các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì các nội dung liên quan	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
		d) Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cải cách hành chính theo chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ.	Thực hiện theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các hướng dẫn của Bộ Nội vụ.	Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn	Các cơ quan, đơn vị theo chức năng,	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Sản phẩm	Đầu mối chủ trì	Đầu mối phối hợp	Thời gian thực hiện
					nhiệm vụ được giao		
		đ) Tổ chức phong trào thi đua cải cách hành chính năm 2025 của Bộ GTVT	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát động phong trào thi đua chuyên đề về công tác cải cách hành chính theo 06 nội dung cải cách hành chính nêu trên.</li> <li>- Sơ kết 06 tháng phong trào thi đua.</li> <li>- Tổng kết phong trào thi đua căn cứ dựa trên chấm điểm cải cách hành chính của các Cục, các tập thể, cá nhân làm tốt công tác cải cách hành chính được bình xét khen thưởng.</li> </ul>	Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác cải cách hành chính	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025